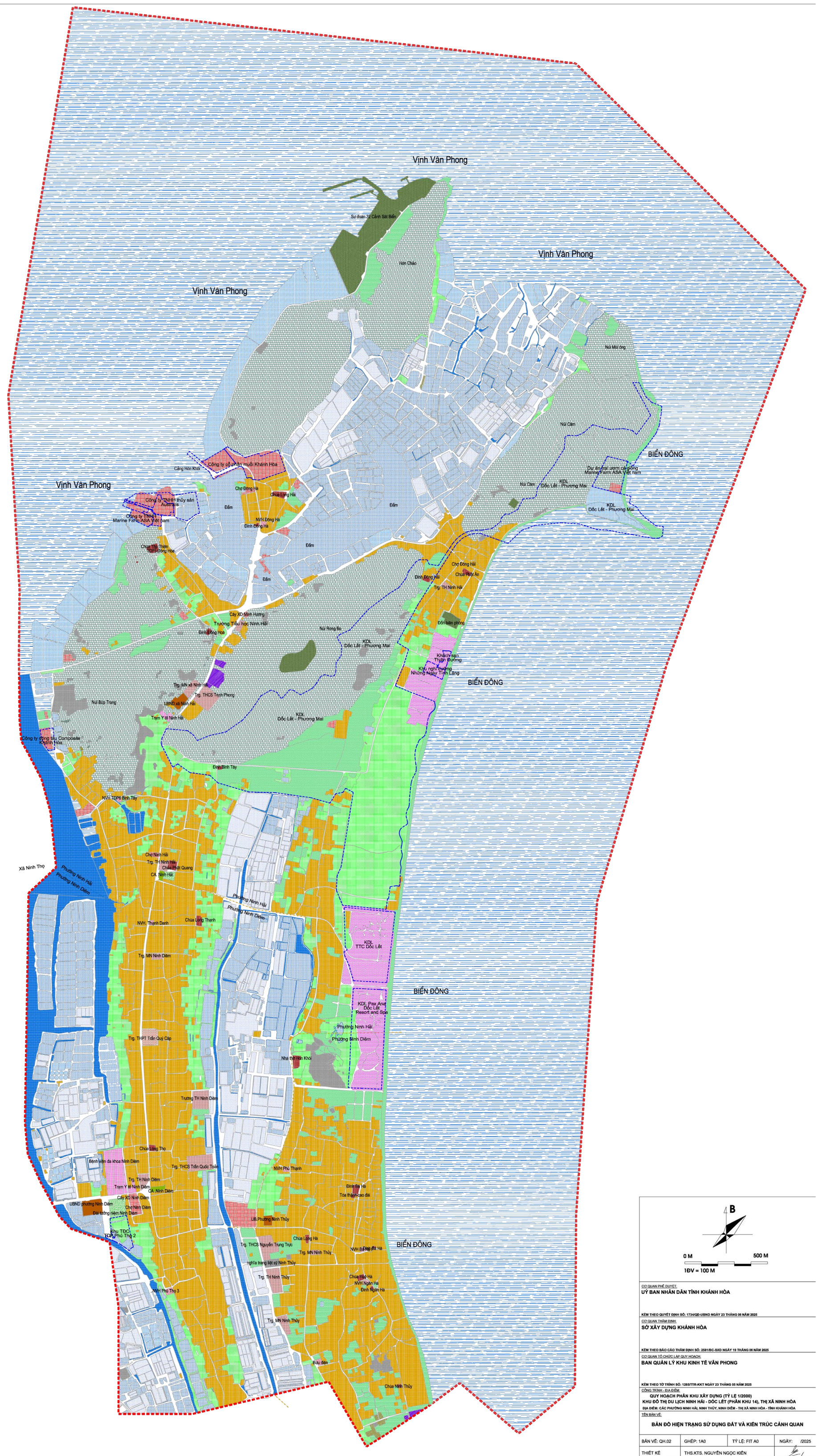

KÝ HIỆU:

- ĐẤT NHÓM NHÀ Ở
- ĐẤT TRUNG TÂM Y TẾ
- ĐẤT VĂN HÓA
- ĐẤT THỂ DỤC THỂ THAO
- ĐẤT TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
- ĐẤT TRƯỜNG THPT
- ĐẤT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, KHO BÃI
- ĐẤT CƠ QUAN, TRỤ SỞ
- ĐẤT KHU DỊCH VỤ
- ĐẤT KHU DỊCH VỤ DU LỊCH
- ĐẤT DI TÍCH, TÔN GIÁO
- ĐẤT AN NINH
- ĐẤT QUỐC PHÒNG
- ĐẤT ĐỒI NÚI
- ĐẤT NGHĨA TRANG
- ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
- ĐẤT LÀM MUỐI
- ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG (ĐẤT BẰNG, ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG)
- NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
- HỒ, AO, ĐẦM
- SÔNG, SUỐI, KÊNH, RẠCH
- MẶT NƯỚC VEN BIỂN
- RANH GIỚI DỰ ÁN
- RANH GIỚI XÃ, PHƯỜNG
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH

BẢNG HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

TT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất nhóm nhà ở đô thị hiện trạng	361.50	11.84
2	Đất trung tâm y tế	3.67	0.12
3	Đất văn hoá	0.85	0.03
4	Đất giáo dục	9.60	0.31
4.1	*Đất trường THPT*	*0.89*	*0.03*
4.2	*Đất trường THCS, tiểu học, mầm non*	*8.71*	*0.29*
5	Đất thể dục thể thao	1.40	0.05
6	Đất cơ quan, trụ sở	1.95	0.06
7	Đất khu dịch vụ	7.55	0.25
8	Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi	1.43	0.05
9	Đất khu dịch vụ du lịch	30.19	0.99
10	Đất di tích, tôn giáo	2.71	0.09
11	Đất an ninh	0.41	0.01
12	Đất quốc phòng	17.04	0.56
13	Đất nghĩa trang	18.56	0.61
14	Đất sản xuất nông nghiệp	129.69	4.25
15	Đất làm muối	105.15	3.44
16	Đất đồi núi	312.17	10.22
17	Đất chưa sử dụng	95.24	3.12
18	Đất nuôi trồng thuỷ sản	28.95	0.95
19	Mặt nước	1,832.70	60.03
19.1	*Hồ, ao, đầm*	*239.81*	*7.85*
19.2	*Sông, suối, kênh, rạch*	*50.25*	*1.65*
19.3	*Mặt nước ven biển*	*1,542.64*	*50.53*
20	Đất giao thông	92.40	3.03
	Tổng cộng	**3,053.16**	**100.00**

B

0 M — 500 M

1ĐV = 100 M

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 1734/QĐ-UBND NGÀY 23 THÁNG 06 NĂM 2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
SỞ XÂY DỰNG KHÁNH HÒA

KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: 2581/BC-SXD NGÀY 19 THÁNG 06 NĂM 2025

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VĂN PHONG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: 1285/TTR-KKT NGÀY 23 THÁNG 05 NĂM 2025

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG (TỶ LỆ 1/2000)
KHU ĐÔ THỊ DU LỊCH NINH HẢI - DỐC LẾT (PHÂN KHU 14), THỊ XÃ NINH HÒA
ĐỊA ĐIỂM: CÁC PHƯỜNG NINH HẢI, NINH THỦY, NINH DIÊM - THỊ XÃ NINH HÒA - TỈNH KHÁNH HÒA

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN

BẢN VẼ: QH.02	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: FIT A0	NGÀY: /2025
THIẾT KẾ	THS.KTS. NGUYỄN NGỌC KIÊN		
CHỦ TRÌ	THS.KTS. ĐINH NGUYỆT ÁNH		
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. SẦM MINH TUẤN		
Q.L.K.T	KTS. KHÚC THẾ TÂM		

GIÁM ĐỐC
THS.KTS. ĐỖ KIM DUNG

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ ĐÔ THỊ
TRỤ SỞ CHÍNH: 10 HOA LƯ - HÀ NỘI TEL : 04 22210888 FAX : 04 39764339

QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG (TỶ LỆ 1/2000) QH.02
KHU ĐÔ THỊ DU LỊCH NINH HẢI - DỐC LẾT (PHÂN KHU 14), THỊ XÃ NINH HÒA
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN